

BÁO CÁO

Kết quả thực hiện nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội năm 2024

Ngày 02/12/2024, Ủy ban nhân dân tỉnh đã có Báo cáo kết quả thực hiện nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội năm 2024, dự kiến kế hoạch năm 2025 trình kỳ họp thứ 21 HĐND tỉnh khóa XIX (Báo cáo số 251/BC-UBND). Qua rà soát kết quả thực hiện đến hết ngày 31/12/2024, UBND tỉnh báo cáo kết quả thực hiện nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội năm 2024, cụ thể như sau:

I. KẾT QUẢ THỰC HIỆN MỘT SỐ CHỈ TIÊU CHỦ YẾU

Trong tổng số 16 chỉ tiêu chủ yếu của kế hoạch năm 2024, so với số đã báo cáo HĐND tỉnh, có 10 chỉ tiêu không đổi, 05 chỉ tiêu đạt cao hơn, tích cực hơn¹ và 01 chỉ tiêu có sự thay đổi về tỷ trọng các ngành trong cơ cấu kinh tế. Kết quả thực hiện cụ thể như sau:

1. Tổng sản phẩm trong tỉnh (GRDP - giá SS 2010) đạt 56.116,5 tỷ đồng, tăng 10,93% so với năm 2023, vượt kế hoạch năm (xếp thứ 2 vùng Đồng bằng sông Hồng và thứ 5 toàn quốc)².

2. Cơ cấu kinh tế đến cuối năm đạt: Nông, lâm nghiệp, thủy sản 6,89%, Công nghiệp - xây dựng 69,06%, Dịch vụ 24,05%.

3. GRDP bình quân đầu người (giá hiện hành) đạt 109,8 triệu đồng, tăng 12,5% so với năm 2023, đạt kế hoạch năm.

4. Thu ngân sách Nhà nước cuối năm đạt 19.663 tỷ đồng, tăng 39% so với thực hiện năm 2023, vượt kế hoạch năm.

5. Vốn đầu tư toàn xã hội trên địa bàn đạt 45.678,9 tỷ đồng, tăng 7,19% so với năm 2023, chiếm 46,46% GRDP (theo giá hiện hành), vượt kế hoạch năm.

6. Năng suất lao động đạt 213,3 triệu đồng/người, tăng 12,56% so với năm 2023, vượt kế hoạch năm.

7. Năm 2024, giải quyết việc làm mới cho khoảng 28.938 người, tăng 1,6% so với năm 2023, vượt kế hoạch năm.

8. Tỷ lệ lao động qua đào tạo đạt 75%, trong đó qua đào tạo có chứng chỉ, bằng cấp đạt 33% (tương đương 59% chỉ tiêu Đại hội), đạt kế hoạch năm.

9. Tỷ lệ hộ nghèo còn 1,51%, giảm 0,6% so với năm 2023, vượt kế hoạch năm.

10. Số bác sỹ/10.000 dân đạt 9,2 bác sỹ; Số giường bệnh/10.000 dân đạt 28,5 giường, vượt kế hoạch năm.

¹ Tổng sản phẩm trong tỉnh đạt 56.116,5 tỷ đồng (đã báo cáo: 56.115,3 tỷ đồng); Thu cân đối ngân sách Nhà nước đạt 19.663 tỷ đồng (đã báo cáo: 16.958 tỷ đồng); Vốn đầu tư toàn xã hội đạt 45.678,9 tỷ đồng (đã báo cáo 45.582 tỷ đồng); Tỷ lệ hộ nghèo còn 1,51% (đã báo cáo 1,65%); Số xã đạt chuẩn NTM nâng cao, NTM kiểu mẫu: 56 xã (đã báo cáo 50 xã).

² Sau Bắc Giang 13,85%; Thanh Hóa 12,16%; Bà Rịa - Vũng Tàu 11,72%; Hải Phòng 11,01%.

11. Tỷ lệ trẻ em dưới 5 tuổi suy dinh dưỡng thể nhẹ cân giảm còn 8,3%; thể thấp còi giảm còn 17,1%, vượt kế hoạch năm.

12. Tỷ lệ dân số trong độ tuổi lao động tham gia bảo hiểm xã hội đạt 44%, tăng 1,9% so với năm 2023; Tỷ lệ dân số tham gia bảo hiểm y tế đạt 94,2%, tăng 1,0% so với năm 2023, đạt kế hoạch năm.

13. Tỷ lệ đô thị hóa đạt 49,5%, tăng 1,4% so với năm 2023, đạt kế hoạch năm.

14. Tỷ lệ hộ dân thành thị được dùng nước sạch đạt 96,6%, giảm 0,9% so với năm 2023; Tỷ lệ hộ dân nông thôn được dùng nước sạch, nước hợp vệ sinh theo tiêu chí mới đạt 100% (*trong đó sử dụng nước sạch từ các nhà máy cung cấp nước sạch tập trung là 91%*), đạt kế hoạch năm.

15. Tỷ lệ rác thải đô thị được thu gom đạt 100%, trong đó xử lý 100%, bằng 100% năm 2023. Tỷ lệ rác thải nông thôn được thu gom 98%, trong đó xử lý 95%, tăng 1,0% so với thực hiện năm 2023, đạt kế hoạch năm.

16. Đến hết năm 2024, toàn tỉnh có 56/65 xã đạt chuẩn nông thôn mới nâng cao, nông thôn mới kiểu mẫu, đạt kế hoạch năm.

II. LĨNH VỰC KINH TẾ

1. Nông nghiệp - nông thôn

Giá trị sản xuất nông nghiệp năm 2024 (*giá ss2010*) đạt 8.550,4 tỷ đồng, tăng 0,1% so với năm 2023 và đạt 97,8% kế hoạch.

Tiếp tục tập trung chỉ đạo triển khai Kế hoạch thực hiện Nghị quyết số 15-NQ/TU ngày 15/9/2021 của Tỉnh ủy về đẩy mạnh cơ cấu lại ngành nông nghiệp, phát triển kinh tế nông thôn gắn với xây dựng nông thôn mới bền vững, nông thôn mới nâng cao, nông thôn mới kiểu mẫu tỉnh Hà Nam giai đoạn 2021-2025, định hướng đến năm 2030.

Tiếp tục thực hiện Quyết định số 524/QĐ-TTg ngày 01/4/2021 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Đề án “*Trồng một tỷ cây xanh giai đoạn 2021 - 2025*”; làm tốt công tác bảo vệ rừng, phát triển rừng trên địa bàn tỉnh³. Đôn đốc các địa phương triển khai Kế hoạch thực hiện Chương trình OCOP năm 2024 và đăng ký ý tưởng thực hiện Chương trình OCOP trong năm 2024⁴. Tiếp tục thực hiện có hiệu quả các cơ chế hỗ trợ đẩy mạnh công nghiệp hóa nông nghiệp, liên kết sản xuất nông sản sạch, hàng hóa, thu hút doanh nghiệp đầu tư sản xuất cây trồng hàng hóa chất lượng cao, sản xuất sản phẩm sạch giá trị cao, ứng dụng công nghệ cao, cơ giới hóa sản xuất, chuyển đổi cơ cấu cây trồng và nuôi trồng thủy sản trên đất trồng lúa⁵.

³ Triển khai thực hiện Kế hoạch số 3604/KH-UBND ngày 24/12/2021 triển khai Quyết định số 524/QĐ-TTg ngày 01/4/2021 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Đề án “*Trồng một tỷ cây xanh giai đoạn 2021 - 2025*” trên địa bàn tỉnh, tính đến hết năm 2024 toàn tỉnh đã trồng được 1.060,9 nghìn cây đạt 96,45% kế hoạch năm 2024.

⁴ Đến nay tỉnh Hà Nam có 157 sản phẩm OCOP đạt 3 sao trở lên (*trong đó có 140 sản phẩm đạt hạng 3 sao, 17 sản phẩm đạt hạng 4 sao*); có tổng số 35 ý tưởng sản phẩm của 19 chủ thể của 06 huyện, thị xã, thành phố đã được UBND tỉnh phê duyệt tại Quyết định số 743/QĐ-UBND ngày 03/6/2024.

⁵ Toàn tỉnh hiện có 4 khu nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao với tổng diện tích 482,5 ha. Diện tích đã tích tụ, tập trung đất đai được 224,2ha/482,5 ha đất đã quy hoạch, đã ký hợp đồng cho các doanh nghiệp thuê lại quyền sử dụng đất là 206,44 ha/224,2ha. Có 05 doanh nghiệp đang đầu tư như: Công ty WinEco, CP Đầu tư và Phát triển nông nghiệp CNC Hà Nam, TNHH Bejo Việt Nam, Công ty CP nông nghiệp công nghệ cao Phù Vân, HTX sản xuất và dịch vụ nông nghiệp Thanh Hà.

Hoàn thành công tác gieo cấy, thu hoạch lúa và cây màu vụ Xuân, vụ Mùa 2024 theo khung thời vụ⁶. Sản xuất chăn nuôi, thủy sản được duy trì ổn định và phát triển theo hướng tăng quy mô chăn nuôi trang trại, giảm dần chăn nuôi nông hộ trong khu dân cư; duy trì và phát triển tỷ trọng chăn nuôi gia súc, gia cầm⁷; công tác phòng, chống dịch bệnh trên đàn gia súc, gia cầm được triển khai quyết liệt, kịp thời.

Trong tháng 9/2024, trên địa bàn tỉnh bị ảnh hưởng bởi cơn bão số 3 (Yagi) đã gây ra dông giạt mạnh và mưa lớn trên diện rộng. Ảnh hưởng của cơn bão số 3 và mưa lũ sau bão vượt mức lũ lịch sử đã gây ra ngập lụt tại nhiều khu vực trên địa bàn toàn tỉnh, gây thiệt hại nghiêm trọng đến sản xuất nông nghiệp và đời sống của nhân dân địa phương (*ước thiệt hại khoảng 793 tỷ đồng*). Do làm tốt công tác chuẩn bị ứng phó cơn bão số 3 từ sớm, nên đã giảm thiểu đến mức thấp nhất thiệt hại do bão, lũ gây ra.

Chương trình xây dựng nông thôn mới tiếp tục được triển khai mạnh mẽ, hiệu quả⁸. Đến hết năm 2024, toàn tỉnh có 56/65 xã đạt chuẩn xã nông thôn mới nâng cao, nông thôn mới kiểu mẫu. Thực hiện chuyển dịch lao động nông nghiệp sang lĩnh vực công nghiệp, dịch vụ; tỷ lệ lao động nông nghiệp/tổng lao động xã hội tính đến hết năm 2024 giảm còn 12%.

2. Sản xuất công nghiệp - TTCN

Giá trị sản xuất công nghiệp (giá SS2010) năm 2024 ước đạt 248.232 tỷ đồng, tăng 17,54% so với năm 2023; đạt 109,6% kế hoạch năm; tốc độ tăng trưởng các sản phẩm công nghiệp chủ yếu của tỉnh đảm bảo đạt kế hoạch năm và tăng cao so với cùng kỳ⁹.

Tiếp tục tập trung chỉ đạo triển khai Kế hoạch thực hiện Nghị quyết số 11-NQ/TU ngày 15/9/2021 của Tỉnh ủy về đẩy mạnh phát triển công nghiệp, trọng tâm là công nghiệp công nghệ cao, công nghiệp hỗ trợ, chế biến, chế tạo và dịch vụ phục vụ phát triển công nghiệp theo hướng hiện đại, bền vững giai đoạn 2021-2025, định hướng đến năm 2030. Tập trung tháo gỡ khó khăn, vướng mắc cho

⁶ - Đối với cây lúa: Diện tích lúa gieo trồng cả năm đạt 56 nghìn ha. Diện tích lúa cho thu hoạch năm 2024 là 55 nghìn ha, bằng 98,2% diện tích lúa gieo trồng (1.024,1 ha lúa vụ Mùa bị mất trắng do mưa bão). Năng suất lúa cả năm ước đạt 61,4 tạ/ha, giảm 1,8% (-1,1 tạ/ha) so với năm 2023 (lúa Đông Xuân đạt 67,3 tạ/ha, tăng 0,1%; lúa Mùa đạt 55,4 tạ/ha, giảm 4,3%). Sản lượng lúa cả năm 2024 ước đạt 337,7 nghìn tấn, giảm 6% (-21,7 nghìn tấn) so với năm 2023 (lúa Đông Xuân đạt 187 nghìn tấn, giảm 3%; lúa Mùa đạt 150,7 nghìn tấn, giảm 9,6%).

- Đối với cây rau màu: vụ Xuân 2024 gieo trồng 5.045,3 ha, đạt 130% kế hoạch; vụ Hè thu 2024 gieo trồng: 3.776,3 ha, đạt 117,5% kế hoạch; vụ Đông 2023 -2024, gieo trồng được 8.068,68 ha, đạt 90,8% kế hoạch

⁷ - Năm 2024, số lượng đàn gia súc ước đạt 418,3 nghìn con, tăng 0,1% so với năm 2023. Trong đó, đàn trâu ước đạt 3,62 nghìn con, giảm 0,3%; đàn bò ước đạt 33,14 nghìn con, giảm 2,2%; đàn lợn ước đạt 381,52 nghìn con, tăng 0,3%. Tính chung cả năm 2024, sản lượng thịt trâu hơi xuất chuồng ước đạt 176,9 tấn, giảm 0,7% so với năm 2023; thịt bò hơi xuất chuồng ước đạt 2,42 nghìn tấn, giảm 0,3%; thịt lợn hơi xuất chuồng ước đạt 73,6 nghìn tấn, tăng 1,6%. Sản lượng sữa bò tươi ước đạt 11,69 nghìn tấn, giảm 0,9% so với năm 2023.

- Số lượng đàn gia cầm năm 2024 ước đạt 9 triệu con, tăng 1,6% so với năm 2023. Trong đó, đàn gà ước đạt 6,24 triệu con, tăng 2,2% so với năm 2023; đàn vịt ước đạt 2,34 triệu con, tăng 0,3%. Tính chung cả năm 2024, sản lượng thịt gia cầm xuất chuồng ước đạt 25,2 nghìn tấn, tăng 1,8% so với năm 2023, riêng sản lượng thịt gà ước đạt 14,79 nghìn tấn, tăng 2,6%. Sản lượng trứng gia cầm cả năm 2024, ước đạt 345,42 triệu quả, tăng 1,3% so với năm 2023.

⁸ Năm 2024, có 14 xã được công nhận đạt chuẩn NTM nâng cao (*huyện Thanh Liêm 03 xã; huyện Lý Nhân 05 xã; huyện Bình Lục 02 xã; thị xã Kim Bảng 02 xã; thị xã Duy Tiên 02 xã*); 02 xã được công nhận đạt chuẩn NTM kiểu mẫu (*xã Hoàng Tây - Kim Bảng; xã Đình Xá - TP. Phủ Lý*).

⁹ Thiết bị điện, điện tử tăng 25% so năm 2023, tăng 55,3% kế hoạch năm; dây điện các loại tăng 35,5% so năm 2023, tăng 27,1% kế hoạch năm; sửa tăng 8,8% so năm 2023, tăng 6,5% kế hoạch năm...

doanh nghiệp, duy trì thực hiện có hiệu quả 10 cam kết của tỉnh đối với các nhà đầu tư trên cơ sở kế thừa và có sự đổi mới, sáng tạo phù hợp với yêu cầu thực tiễn.

Tập trung giải phóng mặt bằng, đầu tư xây dựng hạ tầng các khu, cụm công nghiệp đảm bảo đúng tiến độ, chất lượng phục vụ thu hút đầu tư¹⁰. Tăng cường công tác giới thiệu, quảng bá hình ảnh, môi trường đầu tư của tỉnh bằng nhiều hình thức; tranh thủ sự giúp đỡ của các tổ chức kinh tế - thương mại, ngoại giao của nước ngoài tại Việt Nam và của Việt Nam tại nước ngoài, các nhà đầu tư đã thành công để giới thiệu về môi trường đầu tư của tỉnh¹¹.

Công tác thu hút đầu tư tiếp tục được quan tâm thực hiện. Năm 2024, toàn tỉnh thu hút được 108 dự án (*bằng 177% so với năm 2023 - thu hút 61 dự án*); thực hiện điều chỉnh tăng, giảm vốn đầu tư cho 70 dự án (*bằng 175% so với năm 2023 - điều chỉnh 40 dự án*) với tổng vốn đăng ký mới và điều chỉnh là 713,6 triệu USD (*bằng 99% so với năm 2023; 720 triệu USD*) và 14.134,1 tỷ đồng (*bằng 158% so với năm 2023; 8.925,9 tỷ đồng*). Lũy kế đến nay, trên địa bàn tỉnh Hà Nam có 1.272 dự án đầu tư còn hiệu lực (*trong đó: 415 dự án FDI và 857 dự án trong nước*) với tổng số vốn đăng ký là 6.749,6 triệu USD và 184.079,4 tỷ đồng.

Năm 2024, toàn tỉnh có 930 doanh nghiệp đăng ký thành lập mới, tăng 19,85% so với năm 2023; tổng số vốn đăng ký là 12.329,37 tỷ đồng tăng 31,95% so với năm 2023; có 798 doanh nghiệp thông báo tạm ngừng hoạt động, tăng 14,16% so với năm 2023; 119 doanh nghiệp làm thủ tục giải thể, tăng 48,75% so với năm 2023. Lũy kế đến nay, toàn tỉnh có 9.921 doanh nghiệp đăng ký thành lập với tổng số vốn đăng ký là 194.238,37 tỷ đồng (*trong đó có khoảng 6.500 doanh nghiệp đang hoạt động*).

Quan tâm phát triển tiểu thủ công nghiệp và làng nghề. Triển khai bình chọn sản phẩm công nghiệp nông thôn tiêu biểu cấp tỉnh và công nhận nghệ nhân thợ giỏi năm 2023¹². Triển khai thu thập thông tin các doanh nghiệp sản xuất trên địa bàn tỉnh¹³ theo nhiệm vụ Điều tra thống kê quốc gia Năng lực sản xuất của sản phẩm công nghiệp năm 2024 của Bộ Công Thương.

3. Tài chính - Thương mại - Dịch vụ

Thu cân đối ngân sách Nhà nước năm 2024 đạt 19.663 tỷ đồng, tăng 39% so với năm 2023, đạt 122% dự toán HĐND tỉnh giao (*trong đó: Thu nội địa là*

¹⁰ Đến nay, đã có 8/16 KCN đã đi vào hoạt động (*KCN Đồng Văn I, KCN Đồng Văn II, KCN Châu Sơn, KCN Hòa Mạc, KCN Đồng Văn III, KCN Đồng Văn IV, KCN Thanh Liêm, KCN Thái Hà*) với diện tích 2.515,06 ha và tỷ lệ lấp đầy đạt: 82,14%; hiện đã có 04 KCN đã được Thủ tướng Chính phủ chấp thuận chủ trương đầu tư đồng thời chấp thuận nhà đầu tư (*KCN Đồng Văn V với diện tích 237,29 ha; KCN Đồng Văn VI với diện tích 250 ha; KCN Kim Bảng I với diện tích 230 ha; KCN Thanh Bình II - Giai đoạn I với diện tích 226,6 ha*) hiện đang đầu tư hạ tầng. Thực hiện giao đất để đầu tư hạ tầng các CCN Lê Hồ, Trác Văn; tiếp tục hoàn thiện các thủ tục đầu tư hạ tầng các CCN khác. Đôn đốc Chủ đầu tư đẩy nhanh tiến độ triển khai đầu tư xây dựng hạ tầng CCN Đồng Hóa, huyện Kim Bảng.

¹¹ Năm 2024, tỉnh tổ chức thành công 07 đoàn công tác xúc tiến đầu tư tại các nước: Trung Quốc, Mỹ, Canada, Singapore - Malaysia, Đài Loan - Nhật Bản và một số nước Châu Âu để giới thiệu, quảng bá môi trường đầu tư của tỉnh đến các nhà đầu tư; chuẩn bị chu đáo nội dung và các điều kiện để tiếp các đoàn doanh nghiệp về nghiên cứu tìm hiểu môi trường đầu tư tại tỉnh.

¹² Kết quả: UBND tỉnh quyết định công nhận 20 sản phẩm (*trong đó lựa chọn 07 sản phẩm để tham gia bình chọn cấp khu vực*) và công nhận 02 nghệ nhân, 29 thợ giỏi; xây dựng thủ tục hành chính xét tặng danh hiệu Nghệ nhân nhân dân, Nghệ nhân ưu tú theo Quyết định 1200/QĐ-BCT ngày 16/5/2024 của Bộ Công thương.

¹³ Thực hiện điều tra 283 doanh nghiệp, cơ sở kinh tế.

17.926 tỷ đồng, đạt 124% dự toán HĐND tỉnh giao, tăng 43% so với năm 2023; Thu từ hoạt động xuất, nhập khẩu: 1.737 tỷ đồng, đạt 3% dự toán HĐND tỉnh giao, tăng 10% so với năm 2023...). Chi cân đối ngân sách năm 2024 đạt 15.355 tỷ đồng, đạt 98,14% dự toán năm (trong đó: Chi đầu tư phát triển 6.680 tỷ đồng, đạt 98,15% dự toán địa phương, tăng 15% so với năm 2023; chi thường xuyên 8.199 tỷ đồng, đạt 98,07% dự toán địa phương, tăng 53,6% so với năm 2023...). Tiếp tục triển khai Kế hoạch thực hiện Nghị quyết số 07-NQ/TU ngày 09/7/2021 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác quản lý thu, chi ngân sách nhà nước giai đoạn 2021-2025 trên địa bàn tỉnh; tập trung rà soát, hoàn thiện cơ chế thu ngân sách nhà nước trên địa bàn; tăng cường quản lý thu, cơ cấu lại nguồn thu bảo đảm tính bền vững; tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra thuế, chống thất thu, trong đó tập trung vào lĩnh vực thu từ đất đai, khoáng sản, thương mại - dịch vụ.

Tập trung chỉ đạo triển khai Kế hoạch thực hiện Nghị quyết số 12-NQ/TU ngày 15/9/2021 của Tỉnh ủy về đẩy mạnh phát triển thương mại - dịch vụ, trọng tâm là du lịch và logistics tỉnh Hà Nam giai đoạn 2021-2025, định hướng đến năm 2030. Thu hút đầu tư, đôn đốc hoàn thiện thủ tục, đẩy nhanh tiến độ đầu tư các dự án trọng điểm trong lĩnh vực thương mại, dịch vụ; hỗ trợ doanh nghiệp của tỉnh tham gia các sàn giao dịch thương mại điện tử của tỉnh, quốc gia và quốc tế. Tiếp tục triển khai thực hiện các Nghị quyết, Quyết định của Chính phủ và UBND tỉnh về đẩy mạnh hoạt động xuất khẩu, nâng cao hiệu quả hội nhập kinh tế quốc tế, thúc đẩy kinh tế phát triển nhanh, bền vững.

Các ngành thương mại - dịch vụ cơ bản đáp ứng được nhu cầu sản xuất, tiêu dùng của Nhân dân. Tổng mức bán lẻ hàng hoá và doanh thu dịch vụ năm 2024 đạt 54.503 tỷ đồng, tăng 15,4% so với năm 2023. Tổng kim ngạch xuất khẩu hàng hóa đạt 10.050 triệu USD, tăng 33,3% so với năm 2023, đạt 115,5% kế hoạch năm. Tổng kim ngạch nhập khẩu đạt 8.270 triệu USD, tăng 31,7% so với năm 2023, đạt 108,6% kế hoạch năm. Tăng cường kiểm tra, kiểm soát thị trường, xử lý nghiêm đối với hàng nhập lậu, hàng giả, hàng kém chất lượng; tập trung kiểm tra các cơ sở kinh doanh thực phẩm nhất là trong các dịp lễ, tết; kiểm tra và xử lý nghiêm các cơ sở kinh doanh trang thiết bị y tế vi phạm trong phòng, chống dịch.

Hoạt động du lịch đạt kết quả cao. Tổng số khách du lịch năm 2024 đạt 4,731 triệu lượt người (đạt 110 % so với kế hoạch năm và tăng 8,0% so với năm 2023), trong đó: khách quốc tế đạt 147,3 nghìn lượt, khách nội địa đạt 4,583.7 triệu lượt người. Tổng doanh thu từ du lịch đạt 3.657 tỷ đồng (đạt 110 % so với kế hoạch năm và tăng 8,1% so với năm 2023). Tổ chức thành công Hội nghị xúc tiến đầu tư phát triển du lịch tỉnh Hà Nam năm 2024 với chủ đề: “Hà Nam - Hành trình kết nối” và Chương trình khảo sát khu, điểm du lịch trên địa bàn tỉnh. Năm 2024, Hà Nam tiếp tục giành được "Giải thưởng thành tựu đặc biệt năm 2024" và vinh danh “Điểm đến du lịch mới nổi hàng đầu Châu Á” do Tổ chức Giải thưởng du lịch thế giới World Travel Awards bình chọn. Đây là dấu mốc có ý nghĩa quan trọng trong việc thúc đẩy phát triển sự nghiệp du lịch của tỉnh trong thời gian tới.

Các Ngân hàng thương mại, tổ chức tín dụng trên địa bàn thực hiện nghiêm chính sách tiền tệ; Chỉ thị số 14/CT-TTg ngày 02/5/2024 của Thủ tướng Chính phủ về triển khai nhiệm vụ điều hành chính sách tiền tệ năm 2024; ngăn chặn, phòng ngừa hoạt động mua, bán tài khoản thanh toán của học sinh, sinh viên và triển khai thực hiện các giải pháp tăng trưởng tín dụng an toàn, hiệu quả, hướng tín dụng vào các lĩnh vực sản xuất, lĩnh vực ưu tiên và định hướng phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh, nhất là cho vay hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa; cho vay nhà ở xã hội, nhà ở công nhân; tín dụng chính sách đối với hộ nghèo, hộ cận nghèo. Huy động vốn của các tổ chức tín dụng đến hết năm 2024 đạt 81.289 tỷ đồng, tăng 9,25% so với đầu năm 2024; dư nợ của các tổ chức tín dụng trên địa bàn đạt 87.425 tỷ đồng, tăng 20,01% so với đầu năm 2024. Chất lượng tín dụng: Nợ xấu nội bảng là 458 tỷ đồng, chiếm 0,52% tổng dư nợ; nợ theo dõi ngoại bảng là 4.433 tỷ đồng.

4. Tài nguyên - Môi trường

Tập trung triển khai các Kế hoạch thực hiện Nghị quyết số 06-NQ/TU ngày 09/7/2021 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng trong công tác giải phóng mặt bằng phục vụ phát triển kinh tế - xã hội tỉnh Hà Nam giai đoạn 2021-2025; Nghị quyết số 09-NQ/TU ngày 10/9/2021 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng trong công tác quản lý, sử dụng đất đai, khoáng sản trên địa bàn tỉnh giai đoạn 2021-2025 và Chương trình số 28-CTr/TU ngày 30/6/2021 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về xử lý ô nhiễm môi trường trên địa bàn tỉnh giai đoạn 2021-2025, trọng tâm là khu vực phía Tây sông Đáy và sông Nhuệ¹⁴.

Đến nay, 100% các Khu công nghiệp đang hoạt động đã xây dựng trạm xử lý nước thải tập trung và thực hiện thu gom, xử lý nước thải đạt cột A-QCVN 40:2011/BTNMT - Quy chuẩn về nước thải công nghiệp và đã lắp đặt hệ thống quan trắc tự động đối với nước thải, truyền dữ liệu về Sở Tài nguyên và Môi trường, *đạt mục tiêu 100%*; 100% các cụm công nghiệp đầu tư mới có phương án xây dựng trạm xử lý nước thải tập trung đạt quy chuẩn trước khi xả thải ra môi trường (*07 cụm công nghiệp: CCN Yên Lệnh, CCN Đồng Hóa, CCN Trác Văn; CCN Lê Hồ; CCN Thi Sơn I, CCN Châu Giang, CCN Trung Lương mở rộng*), *đạt mục tiêu 100%*.

Tập trung chỉ đạo quyết liệt, đồng bộ các giải pháp tăng cường công tác quản lý nhà nước trong lĩnh vực đất đai, khoáng sản, môi trường; rà soát, đôn đốc thực hiện các kết luận, kiến nghị của các thanh tra, kiểm toán nhà nước, nhất là Kết luận thanh tra số 2211/KL-TTCTP ngày 12/12/2022 của Thanh tra Chính phủ; tập trung chỉ đạo kiểm tra khắc phục những tồn tại, hạn chế đã chỉ ra tại Thông báo Kết quả kiểm toán số 399/TB-KTNN ngày 01/7/2022 của Kiểm toán Nhà

¹⁴ Năm 2024, Chương trình số 28-CTr/TU ngày 30/6/2021 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy đã hoàn thành được 10/14 mục tiêu cụ thể đến năm 2025 (05/6 mục tiêu giảm ô nhiễm nước thải, 04/5 mục tiêu giảm ô nhiễm khí thải đạt). Nhiều mục tiêu còn lại đã đạt trên 90% (tỷ lệ rác thải sinh hoạt đô thị, rác thải sinh hoạt khu vực nông thôn; tỷ lệ chất thải nguy hại được thu gom, xử lý,...). Một số chỉ tiêu mang tính định tính có chuyển biến tích cực (về giảm thiểu ô nhiễm không khí do hoạt động khai thác, sản xuất vật liệu xây dựng, về kiểm soát tải trọng, tốc độ xe vận chuyển vật liệu xây dựng khu vực Tây Đáy...).

nước; tiếp tục thực hiện khắc phục những tồn tại hạn chế, khuyết điểm theo kết luận của Đoàn kiểm tra của Bộ Tài nguyên và Môi trường theo Quyết định 1360/QĐ-BTNMT ngày 24/6/2022.

Chỉ đạo hoàn thiện hồ sơ Kế hoạch sử dụng đất 5 năm giai đoạn 2021-2025 trên địa bàn tỉnh; quy hoạch sử dụng đất đến năm 2030 và kế hoạch sử dụng đất năm 2024 của các huyện, thị xã, thành phố; kiểm kê đất đai, lập bản đồ hiện trạng sử dụng đất năm 2024 trên địa bàn tỉnh. Ban hành một số cơ chế, chính sách liên quan đến lĩnh vực đất đai¹⁵. Chỉ đạo thực hiện tốt công tác quản lý đất đai, đo đạc bản đồ, cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất¹⁶. Thực hiện công tác thanh tra, kiểm tra, xử lý vi phạm đảm bảo theo quy định¹⁷. Tăng cường công tác kiểm tra, giám sát hoạt động khai thác, chế biến khoáng sản; thực hiện tốt công tác thu gom, xử lý rác thải trên địa bàn tỉnh.

5. Quy hoạch - Đầu tư - Xây dựng

Tập trung chỉ đạo các Sở, Ban, ngành và UBND các huyện, thành phố, thị xã tập trung nguồn lực và hoàn thiện cơ chế chính sách thực hiện Kế hoạch thực hiện Quy hoạch tỉnh thời kỳ 2021-2030, tầm nhìn đến năm 2050 sau khi được Thủ tướng Chính phủ phê duyệt.

¹⁵ Ban hành 10 văn bản quy phạm pháp luật: trình HĐND tỉnh ban hành Nghị quyết số 12/2024/NQ-HĐND ngày 17/7/2024 sửa đổi, bổ sung, điều chỉnh Bảng giá đất giai đoạn năm 2020-2024 trên địa bàn tỉnh Hà Nam ban hành kèm theo Nghị quyết số 05/2020/NQ-HĐND ngày 12/5/2020 của Hội đồng nhân dân tỉnh; Quyết định số 20/2024/QĐ-UBND ngày 02/5/2024 ban hành quy định mức độ khôi phục lại tình trạng ban đầu của đất trước khi vi phạm đối với từng hành vi vi phạm hành chính trong lĩnh vực đất đai trên địa bàn tỉnh Hà Nam; Quyết định số 21/2024/QĐ-UBND ngày 02/5/2024 sửa đổi, bổ sung một số điều của Quy định chi tiết cưỡng chế thi hành quyết định giải quyết tranh chấp đất đai; cưỡng chế thi hành quyết định công nhận hòa giải thành trong tranh chấp đất đai ban hành kèm theo Quyết định số 25/2015/QĐ-UBND ngày 12/10/2015 của UBND tỉnh Hà Nam; Quyết định số 33/2024/QĐ-UBND ngày 01/8/2024 quy định một số chỉ tiêu cụ thể khi áp dụng phương pháp định giá đất theo Nghị định số 71/2024/NĐ-CP ngày 27/6/2024 của Chính phủ trên địa bàn tỉnh Hà Nam; Quyết định số 35/2024/QĐ-UBND ngày 12/8/2024 điều chỉnh Bảng giá đất giai đoạn năm 2020-2024 trên địa bàn tỉnh Hà Nam ban hành kèm theo Quyết định số 12/2020/QĐ-UBND ngày 20/5/2020 của Ủy ban nhân dân tỉnh; Quyết định số 47/2024/QĐ-UBND ngày 29/8/2024 quy định một số nội dung về bồi thường, hỗ trợ và tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất trên địa bàn tỉnh Hà Nam; Quyết định số 56/2024/QĐ-UBND ngày 07/10/2024 quy định về suất tái định cư tối thiểu; điều kiện; diện tích tối thiểu tách thửa, hợp thửa đất và Giấy tờ khác về quyền sử dụng đất có trước ngày 15/10/1993 trên địa bàn tỉnh Hà Nam; Quyết định số 57/2024/QĐ-UBND ngày 07/10/2024 quy định hạn mức công nhận đất ở; hạn mức giao đất ở, đất nông nghiệp do tự khai hoang, đất chưa sử dụng; hạn mức nhận chuyển quyền sử dụng đất nông nghiệp và hạn mức giao đất cho tổ chức tôn giáo, tổ chức tôn giáo trực thuộc trên địa bàn tỉnh Hà Nam; Quyết định số 65/2024/QĐ-UBND ngày 25/10/2024 quy định tiêu chí, điều kiện chuyển mục đích sử dụng dưới 02 ha đối với đất trồng lúa, đất rừng phòng hộ, đất rừng đặc dụng, đất rừng sản xuất sang mục đích khác trên địa bàn tỉnh Hà Nam; Quyết định số 69/2024/QĐ-UBND ngày 25/11/2024 ban hành Quy chế phối hợp thực hiện chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn giữa Văn phòng Đăng ký đất đai, Chi nhánh Văn phòng Đăng ký đất đai với Phòng Tài nguyên và Môi trường, Phòng Tài chính kế hoạch, các phòng, đơn vị khác có liên quan cấp huyện; UBND cấp xã và các cơ quan thuế trên địa bàn các huyện, thị xã, thành phố tỉnh Hà Nam.

¹⁶ Quyết định 64 hồ sơ thu hồi đất, giao đất, chuyển mục đích sử dụng đất, cho thuê đất để đầu tư dự án; quyết định gia hạn đưa đất vào sử dụng đối với 07 dự án; phê duyệt phương án giá đất thu tiền sử dụng đất 06 dự án; quyết định đấu giá QSD đất 05 dự án. Thực hiện giải quyết 75.702 thủ tục hành chính, kết quả: đăng ký, cấp GCN quyền sử dụng đất lần đầu: 7.143 giấy; đăng ký biến động quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà và tài sản khác gắn liền với đất: 35.941 hồ sơ; đăng ký giao dịch bảo đảm: 24.416 hồ sơ; đo đạc 7.719 thửa đất phục vụ cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, đăng ký biến động đất đai cho các hộ gia đình, cá nhân; cung cấp thông tin địa chính cho các tổ chức cá nhân được: 483 lượt. Toàn bộ các TTHC đều được tiếp nhận và giải quyết trên phần mềm CSDL đất đai VBDLIS, trong đó tiếp nhận và giải quyết trực tuyến: 942 hồ sơ.

¹⁷ Tiếp nhận, xử lý 145 đơn liên quan đến lĩnh vực đất đai; xử phạt và buộc nộp lại số lợi bất hợp pháp đối với 08 tổ chức đã có quyết định xử phạt, đã nộp tiền xử phạt với tổng số tiền là 9.071.268.006 đồng. Thảm quyền cấp Sở xử phạt vi phạm hành chính đối với 05 tổ chức đã có quyết định xử phạt, đã nộp tiền xử phạt với tổng số tiền là 127.000.000 đồng.

Vốn đầu tư phát triển trên địa bàn tỉnh ước đạt 45.582 tỷ đồng, tăng 6,96% so với cùng kỳ, đạt kế hoạch năm và chiếm 46,46% GRDP. Tiếp tục tập trung triển khai Kế hoạch thực hiện Nghị quyết số 16-NQ/TU ngày 15/9/2021 của Tỉnh ủy về xây dựng và phát triển đô thị trên địa bàn tỉnh Hà Nam giai đoạn 2021-2025, định hướng đến năm 2030; Nghị quyết số 08-NQ/TU ngày 10/9/2021 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về xây dựng và phát triển đô thị Phủ Lý đến năm 2025, định hướng đến năm 2030. củng cố, hoàn thiện, nâng cao chất lượng và đảm bảo tính bền vững của hạ tầng thương mại, dịch vụ, du lịch; hạ tầng kết nối các tuyến đường quốc gia, các khu, cụm công nghiệp, cảng logistics; quan tâm đầu tư hạ tầng nông thôn, từng bước đáp ứng tiêu chí nông thôn mới nâng cao, nông thôn mới kiểu mẫu gắn với phát triển đô thị.

Đẩy nhanh tiến độ lập và tổ chức thực hiện Chương trình phát triển đô thị; tập trung đầu tư hoàn thiện tiêu chí phân loại đô thị về cơ sở hạ tầng đô thị, đảm bảo mục tiêu phát triển đô thị trong giai đoạn đến năm 2025: thành lập thị xã Kim Bảng trước năm 2025, sắp xếp, thành lập các phường trên địa bàn thành phố Phủ Lý, thực hiện phân loại theo tiêu chí đô thị loại V đối với một số đô thị trên địa bàn các huyện Lý Nhân, Thanh Liêm, Bình Lục. Chỉ đạo tổ chức thẩm định và phê duyệt 19 nhiệm vụ quy hoạch¹⁸, 24 đồ án quy hoạch¹⁹.

Chú trọng, phát triển đầu tư xây dựng nhà ở xã hội, nhà ở cho công nhân làm việc tại các khu công nghiệp. Xây dựng Kế hoạch²⁰ thực hiện Đề án “Đầu

¹⁸ Điều chỉnh Quy hoạch chung thành phố Phủ Lý, tỉnh Hà Nam đến năm 2050; Điều chỉnh Quy hoạch xây dựng vùng huyện Bình Lục; Điều chỉnh Quy hoạch xây dựng vùng huyện Lý Nhân; Nhiệm vụ QHPK tỷ lệ 1/2000: Khu vực phía Tây Nam đô thị Phố Cà; Khu vực phía Bắc đô thị Phố Cà, huyện Thanh Liêm; Nhiệm vụ QHPK xây dựng tỷ lệ 1/2000: Khu phức hợp thể thao giải trí Đồi Con Phụng, Thanh Liêm; Các khu chức năng thuộc Khu du lịch quốc gia Tam Chúc (Khu số 1, Khu số 2, Khu số 3, Khu số 5, Khu số 6); Các Khu công nghiệp Kim Bảng II; Kim Bảng IV; Thái Hà III; Châu Giang I; Nhiệm vụ QHCT tỷ lệ 1/500: Khu vực nhà thi đấu thể dục thể thao tỉnh phía Nam đường Võ Nguyên Giáp; Dự án Đầu tư xây dựng khu dân cư nông thôn mới tại xã Nhật Tân, Đồng Hoá thuộc quy hoạch phân khu tỷ lệ 1/2000 khu nhà ở đô thị tại các xã Đại Cương, Nhật Tân, Đồng Hoá, Nhật Tựu, huyện Kim Bảng (KB-DT.40.22); Điều chỉnh Quy hoạch chi tiết xây dựng tỷ lệ 1/500 Khu nhà ở đô thị tại xã Nhật Tựu, huyện Kim Bảng; Khu đô thị mới thuộc địa bàn xã Lê Hồ và xã Đại Cương, huyện Kim Bảng (KB-DT.06.22.3).

¹⁹ Điều chỉnh Quy hoạch chung đô thị Phố Cà; Quy hoạch chung thị trấn Tân Thanh; Điều chỉnh quy hoạch chung thị trấn Kiện Khê, huyện Lý Nhân; Điều chỉnh Quy hoạch chung thị xã Duy Tiên, tỉnh Hà Nam đến năm 2050; QHPK tỷ lệ 1/2.000 tại đơn vị ở số 3, đơn vị ở số 5 theo quy hoạch chung đô thị Phố Cà, huyện Thanh Liêm (thuộc một phần phân khu 2 theo điều chỉnh quy hoạch chung đô thị Phố Cà, huyện Thanh Liêm); QHPK tỷ lệ 1/2000 Khu vực phía Đông đường cao tốc Cầu Giẽ - Ninh Bình thuộc phân khu 6 theo đồ án Điều chỉnh quy hoạch chung thành phố Phủ Lý đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2050; QHPK tỷ lệ 1/2000 Khu đô thị sinh thái Phù Vân, thành phố Phủ Lý; QHPK phía Đông khu công nghiệp Thái Hà; QHPK tỷ lệ 1/2000 Phân khu số 1 - Khu đô thị trung tâm hiện hữu cải tạo chỉnh trang, thuộc đô thị Hòa Hậu, huyện Lý Nhân (LN-PK06.23); QHPK tỷ lệ 1/2000 Khu vực phía Đông Nam đô thị Phố Cà, huyện Thanh Liêm; Quy hoạch phân khu xây dựng tỷ lệ 1/2000: Khu số 4 thuộc Khu du lịch quốc gia Tam Chúc; Khu công nghiệp Thanh Bình II; Khu công nghiệp Châu Giang II; Quy hoạch chi tiết tỷ lệ 1/500: Khu đô thị thời đại, đổi mới, sáng tạo; Dự án đầu tư xây dựng Khu đô thị Đại học Nam Cao địa phận thành phố Phủ Lý; Dự án đầu tư xây dựng Nhà ở xã hội và nhà ở công nhân tại xã Lê Hồ, huyện Kim Bảng; Khu dân cư nông thôn mới kết hợp dịch vụ thương mại phía Tây cụm công nghiệp Lê Hồ, xã Lê Hồ, huyện Kim Bảng (KB-DT 32.22); Khu dân cư nông thôn mới kết hợp dịch vụ thương mại phía Bắc thôn An Đông, xã Lê Hồ, huyện Kim Bảng (KB-DT31.22); Dự án nhà ở xã hội và nhà ở công nhân tại xã Lê Hồ, huyện Kim Bảng; Khu đô thị sinh thái Bắc Châu Giang (PL-DT13.22); Khu đô thị mới thuộc địa bàn xã Lê Hồ và xã Nguyễn Úy, huyện Kim Bảng (KB-DT.06.22.4); Dự án chỉnh trang đô thị và đầu tư xây dựng Khu nhà ở dân cư nông thôn mới kết hợp dịch vụ thương mại tại xã Đại Cương huyện Kim Bảng (KB-DT03.21); Quy hoạch chi tiết tỷ lệ 1/500 (Quy hoạch tổng mặt bằng) khu vực chỉnh trang khu dân cư nông thôn hiện hữu thôn Cát Nguyên, xã Nguyễn Úy, huyện Kim Bảng.

²⁰ Kế hoạch số 1155/KH-UBND ngày 19/6/2024 của UBND tỉnh về việc triển khai thực hiện đầu tư các dự án nhà ở xã hội cho người thu nhập thấp và công nhân khu công nghiệp trên địa bàn tỉnh Hà Nam giai đoạn 2021-2030.

tư xây dựng ít nhất 1 triệu căn hộ nhà ở xã hội cho đối tượng thu nhập thấp, công nhân khu công nghiệp giai đoạn 2021-2030”; phê duyệt Đề án Hỗ trợ vốn tín dụng chính sách để mua, thuê mua nhà ở xã hội, xây dựng mới cải tạo, sửa chữa nhà để ở trên địa bàn tỉnh; ban hành chính sách hỗ trợ phát triển nhà ở xã hội trên địa bàn tỉnh. Đến nay đã hoàn thành 02 dự án nhà ở xã hội²¹; 04 dự án đang triển khai²²; 10 dự án đã chấp thuận chủ trương đầu tư (02 dự án nhà ở xã hội độc lập²³ và 8 dự án²⁴ nhà ở xã hội thuộc quỹ đất 20% trong các dự án khu đô thị, khu nhà ở).

Tích cực triển khai thực hiện Kế hoạch đầu tư công năm 2024; đẩy nhanh tiến độ giải phóng mặt bằng, thi công, giải ngân các dự án, trọng tâm là các dự án trọng điểm tạo sức lan tỏa và kết nối²⁵. Thực hiện giải ngân vốn đầu tư công năm 2024 đạt 6.896 tỷ đồng, bằng 95% kế hoạch Thủ tướng Chính phủ giao, đạt 87% kế hoạch HĐND tỉnh giao.

III. LĨNH VỰC VĂN HOÁ - XÃ HỘI

1. Tổ chức tốt các hoạt động văn hoá, báo chí, thể dục thể thao phục vụ nhiệm vụ chính trị của tỉnh và nhu cầu hưởng thụ của Nhân dân²⁶; hướng trọng

²¹ Dự án Khu thiết chế công đoàn tại KCN Đồng Văn II do Tổng liên đoàn lao động làm chủ đầu tư (Giai đoạn I) đã hoàn thành, khai thác sử dụng; tổng diện tích sàn xây dựng khoảng 13.575 m²; 244 căn hộ; Dự án đầu tư xây dựng Khu dịch vụ, nhà công nhân Khu công nghiệp Đồng Văn IV, huyện Kim Bảng: tổng diện tích sàn xây dựng khoảng 96.640 m², 2187 căn hộ.

²² Nhà ở xã hội thuộc Khu đô thị Đồng Văn Xanh do Liên danh công ty cổ phần doanh nghiệp Hà Nam và Công ty TNHH Thi Sơn làm chủ đầu tư, đã cơ bản hoàn thành; Khu nhà ở xã hội tại phường Đồng Văn, thị xã Duy Tiên do Tổng công ty đầu tư phát triển nhà và đô thị HUD làm chủ đầu tư, đang triển khai thi công xây dựng; Khu dịch vụ nhà công nhân KCN Đồng Văn IV huyện Kim Bảng do Tổng công ty Viglacera - CTTP làm chủ đầu tư, đang triển khai thi công (đã thi công xong công trình KTX4A, đã được kiểm tra công tác nghiệm thu hoàn thành công trình KTX4B, KTX3A-B); Khu nhà ở xã hội thuộc QH Tổng mặt bằng Khu thiết chế công đoàn tại KCN Đồng Văn II (giai đoạn II) Công ty Cổ phần Arita làm chủ đầu tư, đang triển khai thi công.

²³ Dự án đầu tư xây dựng nhà ở xã hội và nhà ở công nhân tại xã Lê Hồ, huyện Kim Bảng do Liên danh Công ty TNHH Flamingo Hải Tiên và Công ty CP Hồng Hạc Đại Lải làm Nhà đầu tư: đã phê duyệt quy hoạch chi tiết; Dự án Đầu tư xây dựng Khu nhà ở công nhân và nhà ở xã hội tại địa bàn các xã Đồng Hóa, Nhật Tân, Đại Cương, huyện Kim Bảng được UBND tỉnh chấp thuận chủ trương đầu tư (tại Quyết định số 514/QĐ-UBND ngày 09/4/2024); đang triển khai lựa chọn nhà đầu tư.

²⁴ Nhà ở xã hội thuộc Dự án ĐTXD Đô thị sinh thái Bắc Châu Giang (PL-ĐT13.22) do Liên danh Công ty cổ phần Mặt trời Thanh Hóa - Công ty TNHH Đầu Tư Tây Bắc làm Nhà đầu tư; Nhà ở xã hội thuộc Dự án ĐTXD Khu dân cư nông thôn mới kết hợp xây dựng nhà ở và trung tâm thương mại dịch vụ cấp vùng xã Liêm Tuyền và xã Đình Xá thành phố Phủ Lý do Tổng công ty rau quả, nông sản - Công ty cổ phần làm Nhà đầu tư; Nhà ở xã hội thuộc Dự án ĐTXD Khu đô thị thời đại và đổi mới sáng tạo (PL-ĐT12.22) do Công ty cổ phần mặt trời Hà Nam làm Nhà đầu tư; Nhà ở xã hội thuộc Dự án ĐTXD Khu đô thị mới Liêm Tiết tại địa bàn xã Liêm Tiết, thành phố Phủ Lý (PL-ĐT05.21-1) do Công ty cổ phần đầu tư Hà Nam Center làm Nhà đầu tư; Dự án ĐTXD Công viên chủ đề kết hợp nhà ở tại thành phố Phủ Lý (PL-ĐT11.22) do Công ty cổ phần Đầu tư Thương mại Hà Nội Xanh làm Nhà đầu tư; Nhà ở xã hội thuộc Dự án ĐTXD Khu đô thị Đại học Nam Cao địa phận thành phố Phủ Lý, Nhà ở xã hội thuộc Dự án ĐTXD Đầu tư xây dựng khu đô thị mới Liêm Tiết-Liêm Cần (PL-ĐT05.22-2); Nhà ở xã hội thuộc Dự án ĐTXD Khu đô thị mới Tây Phù Vân, thành phố Phủ Lý - khu vực phía Bắc đường Nguyễn Văn Cừ (PL-ĐT04.22).

²⁵ Dự án đầu tư xây dựng tuyến đường kết nối từ QL1A giao với đường cao tốc Cầu Giẽ - Ninh Bình bằng nút giao Liêm Sơn đi qua huyện Bình Lục giao với đường QL.21A, QL21B đường nối hai cao tốc Hà Nội - Hải Phòng và Hà Nội - Ninh Bình; kết nối hai di tích Quốc gia đặc biệt là đền Trần Thương (tỉnh Hà Nam) và Khu di tích lịch sử - văn hóa đền Trần (tỉnh Nam Định); Dự án đầu tư xây dựng Nút giao Phú Thứ và tuyến đường kết nối tại xã Tiên Hiệp, thành phố Phủ Lý; Dự án đầu tư xây dựng tuyến đường bộ song hành Quốc lộ 21, địa phận huyện Kim Bảng (đoạn từ đường ĐH.05 huyện Kim Bảng đến nút giao đường T3 với QL21); Dự án đầu tư xây dựng cầu Tân Lang và tuyến đường liên kết vùng, nối từ đường nối vành đai 4 - vành đai 5 qua QL.38 đến đường QL.21 huyện Kim Bảng; Dự án đầu tư xây dựng tuyến đường bộ song hành đường Vành đai 5 - Vùng Thủ đô Hà Nội (giai đoạn 1), đoạn từ nút giao kết nối với QL.21B (phía bờ hữu sông Nhuệ) đến nút giao với đường Lê Công Thanh Giai đoạn 3 (đường 68m) và một bên đoạn từ nút giao Phú Thứ đến nút giao với đường nối hai cao tốc tại xã Bình Nghĩa, huyện Bình Lục....

²⁶ Tổ chức hơn 80 buổi chiếu phim, trên 50 đợt tuyên truyền lớn, hơn 50 buổi biểu diễn chương trình nghệ thuật tổng hợp, các trích đoạn, vở diễn chào phục vụ nhiệm vụ chính trị, phục vụ Nhân dân nhân dịp kỷ niệm các ngày lễ lớn.

tâm công tác tuyên truyền kỷ niệm 70 năm chiến thắng lịch sử Điện Biên Phủ (7/5/1954-7/5/2024), kỷ niệm 134 năm ngày sinh Chủ tịch Hồ Chí Minh (19/5/1890-19/5/2024), kỷ niệm 79 năm ngày Cách mạng tháng Tám thành công (19/8/1945-19/8/2024) và Quốc khánh 2/9, kỷ niệm 55 năm thực hiện Di chúc của Chủ tịch Hồ Chí Minh (1969- 2024)...; tổ chức thành công các Lễ hội truyền thống: Lễ Phát lương Đức thánh Trần đền Trần Thương, Lễ hội Tịch điền Đọi Sơn, Lễ khai hội Xuân - Chùa Tam Chúc năm 2024; phối hợp với Đại sứ quán Ấn Độ tổ chức 02 Chương trình giao lưu biểu diễn văn hóa dân gian Ấn Độ và nghệ thuật truyền thống Hà Nam tại Khu Du lịch Tam Chúc và Phố đi bộ Phủ Lý; phát triển sâu rộng Phong trào Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hoá, Toàn dân rèn luyện thân thể theo gương Bác Hồ vĩ đại; thành lập các đoàn vận động viên tham gia thi đấu 40 giải thể thao trong nước và quốc tế²⁷. Năm 2024, tỷ lệ gia đình thể thao đạt 27,4%, tỷ lệ số người tập thể thao thường xuyên đạt 32,8%.

2. Triển khai các giải pháp nâng cao chất lượng công tác khám chữa bệnh cho người nghèo, người cận nghèo, trẻ em, các đối tượng chính sách; nâng cao tinh thần, thái độ phục vụ, chăm sóc người bệnh; duy trì thực hiện công tác kiểm tra, giám sát nâng cao chất lượng khám chữa bệnh tại các cơ sở y tế công lập và y tế tư nhân; tăng cường công tác kết hợp y học hiện đại với y học cổ truyền. Thực hiện thường trực công tác phòng chống dịch 24/24; kiểm soát tốt dịch bệnh trên địa bàn. Thực hiện tốt các hoạt động nâng cao chất lượng dân số: Chăm sóc người cao tuổi, chăm sóc sức khỏe sinh sản vị thành niên... Tiếp tục thực hiện nhiệm vụ giám sát, kiểm soát ATTP phục vụ các lễ hội, sự kiện diễn ra trên địa bàn tỉnh²⁸.

3. Quan tâm thực hiện tốt chính sách xã hội²⁹; tổ chức thăm, tặng quà cho người có công với cách mạng, hộ nghèo, người cao tuổi³⁰ nhân dịp Tết Nguyên đán Giáp Thìn, đảm bảo mọi người, mọi nhà đều có Tết³¹. Tập trung nâng cao chất lượng đào tạo nghề, quan tâm giải quyết việc làm, ổn định đời sống cho người lao động³².

²⁷ Giành tổng số 235 Huy chương các loại (67HCV-71HCB-97HCD). Đóng góp 33 VĐV tập trung lên đội tuyển trẻ quốc gia; 14 VĐV tập trung đội tuyển quốc gia; 01 HLV bóng đá nữ U17 quốc gia đội tuyển trẻ quốc gia. Đặc biệt, Đội Bóng đá nữ Phong Phú Hà Nam giành Huy chương Vàng Giải Bóng đá nữ U19 quốc gia.

²⁸ Giám sát, kiểm soát đảm bảo ATTP trên 3.000 suất ăn phục vụ các lễ hội, sự kiện diễn ra trong tỉnh: Lễ hội Tịch Điền; lễ khai hội Tam Chúc; Hội nghị công bố Quy hoạch tỉnh; Chủ tịch nước về làm việc tại Hà Nam.

²⁹ Thẩm định, xét duyệt 4.650 hồ sơ người có công: giải quyết mai táng phí, giải quyết chế độ với các loại đối tượng người có công, thờ cúng liệt sĩ, di chuyển hồ sơ, đính chính thông tin trong hồ sơ, xét duyệt trang cấp dụng cụ chỉnh hình, ưu đãi giáo dục; Thực hiện điều chỉnh trợ cấp cho 241 đối tượng công an, quân nhân xuất ngũ đang hưởng trợ cấp hằng tháng theo Quyết định 53, Quyết định 142, Quyết định 62; Tổ chức điều dưỡng tập trung cho 1.941 đối tượng người có công (trong đó: điều dưỡng tỉnh ngoài 1.739 người, điều dưỡng tại trung tâm 202 người).

³⁰ Tỉnh Hà Nam thực hiện hỗ trợ 100% kinh phí mua thẻ BHYT cho người cao tuổi từ 70 tuổi trở lên chưa có thẻ BHYT. Người cao tuổi được theo dõi sức khỏe ban đầu trên 55.000 người; Số người cao tuổi từ 60-79 tuổi được hưởng Chính sách bảo trợ xã hội là 13.602 người. Số người cao tuổi 80 tuổi trở lên được hưởng chính sách bảo trợ xã hội là hơn 20.000 người.

³¹ Quà tặng cho người có công: Quà của Chủ tịch nước tặng cho 26.385 người với số tiền là 8.114,1 triệu đồng; Quà của tỉnh tặng cho 26.507 người với số tiền 15.998,2 triệu đồng. Năm 2024 tổ chức tặng quà, chúc thọ mừng thọ cho 1.468 người cao tuổi thọ 90 tuổi và 220 người cao tuổi thọ 100 tuổi nhân dịp Tết Nguyên đán Giáp Thìn năm 2024 với tổng số tiền chúc thọ là 1.247.600.000 triệu đồng và 1.100 m vải lụa.

³² Tổ chức 26 phiên giao dịch việc làm với tổng số 957 lượt doanh nghiệp đăng ký tham gia tuyển dụng trực tiếp và gián tiếp; Tư vấn về việc làm, học nghề, XKLD cho 31.398 lượt người; giới thiệu việc làm cho 14.798 người. Các cơ sở giáo dục nghề nghiệp trên địa bàn tỉnh đã tuyển sinh được 3.850 người.

Ước năm 2024, toàn tỉnh thực hiện giải quyết việc làm mới cho 28.938 người (*đạt 115,7% kế hoạch năm*), trong đó lao động nữ là 12.905 người; Số lao động đi làm việc ở nước ngoài theo hợp đồng là 1.047 người. Tiếp tục thực hiện đề án Đào tạo nguồn nhân lực cho doanh nghiệp Nhật Bản trên địa bàn tỉnh Hà Nam giai đoạn 2021-2025.

Duy trì công tác bảo vệ, chăm sóc trẻ em và bình đẳng giới³³. Tập trung triển khai thực hiện chuyển đổi số gắn với Đề án 06; triển khai có hiệu quả các giải pháp phát triển người tham gia BHXH, BHYT; thực hiện các chính sách bảo hiểm xã hội, tiền lương, xây dựng quan hệ lao động, an toàn lao động và quản lý lao động nước ngoài tại tỉnh³⁴; đẩy mạnh khai thác phát triển thanh toán không dùng tiền mặt trong công tác chi trả lương hưu, trợ cấp BHXH trên nền cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư. Năm 2024, dự kiến số người tham gia BHXH bắt buộc là 180.759 người; tỷ lệ dân số trong độ tuổi lao động tham gia BHXH là 44% (*tăng 1,9% so năm 2023*); tỷ lệ dân số tham gia BHYT đạt 94,2%, tăng 1% so với cùng kỳ, đạt kế hoạch năm.

4. Tập trung phát triển nguồn nhân lực. Đẩy mạnh các hoạt động xúc tiến thu hút đầu tư vào Khu Đại học Nam Cao³⁵. Tăng cường phối hợp chặt chẽ, tạo điều kiện thuận lợi để các trường đang hoạt động³⁶ và các tổ chức đang khảo sát, nghiên cứu, báo cáo về đề xuất ý tưởng đầu tư dự án³⁷.

Chỉ đạo thực hiện hoàn thành nhiệm vụ năm học 2023-2024, tổ chức các kỳ thi năm 2024 đảm bảo nghiêm túc, chất lượng, an toàn, đạt kết quả tốt³⁸. Nâng cao chất lượng tuyển sinh đầu vào các trường trung học phổ thông công lập, đảm bảo nguồn tuyển sinh cho các cơ sở tổ chức đào tạo nghề. Công tác đào tạo nghề đã có chuyển biến căn bản, mạnh mẽ về chất lượng, hiệu quả đào tạo nghề nghiệp; đáp ứng ngày càng tốt hơn nhu cầu sử dụng lao động của doanh nghiệp và nhu cầu học tập của người lao động. Mạng lưới các cơ sở giáo dục nghề nghiệp tiếp tục được củng cố, sắp xếp theo hướng tập trung các ngành, nghề trọng điểm. Việc gắn kết giữa giáo dục nghề nghiệp với doanh nghiệp được đẩy

³³ Tặng quà Tết Nguyên đán năm 2024 cho trẻ em, đặc biệt là trẻ em có hoàn cảnh đặc biệt, trẻ em trong các gia đình nghèo trên địa bàn tỉnh; Tổng kinh phí tặng quà cho trẻ em nhân dịp Tết Nguyên đán: 437.500.000 đồng. Quỹ Bảo trợ trẻ em Việt Nam đã trao tặng 20 chiếc xe đạp, 56 suất học bổng, 70 suất quà cho trẻ em có hoàn cảnh khó khăn; tặng quà cho 50 trẻ em có hoàn cảnh khó khăn tại trường Tiểu học Lê Hồ, huyện Kim Bảng và 50 trẻ em xã La Sơn, huyện Bình Lục; tặng quà 21 trẻ em được nuôi dưỡng tại các chùa trên địa bàn huyện Thanh Liêm. Ngoài ra, Sở Lao động - Thương binh và Xã hội còn phân bổ 309 suất quà về các huyện, thị xã, thành phố để trao cho trẻ em có hoàn cảnh khó khăn.

³⁴ Thực hiện tốt chính sách bảo hiểm thất nghiệp đối với người lao động. Số hồ sơ nộp đề nghị hưởng trợ cấp bảo hiểm thất nghiệp là 4.585 hồ sơ, thẩm định và ban hành quyết định 4.393 hồ sơ hưởng trợ cấp bảo hiểm thất nghiệp (trong đó: nam 1.563 hồ sơ).

³⁵ Chỉ đạo các ngành tiếp tục triển khai hoàn thiện các thủ tục dự án đầu tư vào Khu đô thị Đại học Nam Cao địa phận TP Phủ Lý, thị xã Duy Tiên.

³⁶ Các cơ sở giáo dục đang hoạt động như Trường Đại học Xây dựng; Dự án của Công ty TNHH Giáo dục FPT triển khai hoạt động giáo dục đào tạo, một số nhà đầu tư như Tập đoàn Phenikaa, Hiệp hội Giáo dục An toàn Hàn Quốc, trường Quốc tế Việt Hoa...

³⁷ Công ty cổ phần Công nghệ Nhật Hải.

³⁸ Kỳ thi tốt nghiệp THPT năm 2024 đạt kết quả tốt, điểm bình quân các môn xếp thứ 9 toàn quốc, tỷ lệ tốt nghiệp đạt 99,6%. Kết quả thi HSG quốc gia: 02 giải nhất, 12 giải nhì, 20 giải ba và 26 giải khuyến khích. Tổng số đạt 60 giải, vượt 15 giải so với chỉ tiêu đề ra năm 2024. Kết quả thi học sinh giỏi lớp 10, 11, 12 cấp tỉnh (năm học 2023- 2024): Có 1.452/2.475 học sinh và lượt học sinh dự thi và đoạt giải gồm 66 giải Nhất, 307 giải Nhì, 513 giải Ba, 566 giải Khuyến khích.

mạnh với nhiều mô hình gắn kết có hiệu quả bền vững. Tiếp tục đẩy mạnh xây dựng trường đạt chuẩn Quốc gia³⁹ xây dựng kiên cố trường, lớp học⁴⁰. Chất lượng phổ cập giáo dục, xóa mù chữ được giữ vững và nâng cao⁴¹.

IV. LĨNH VỰC NỘI CHÍNH

1. Từ đầu năm đến nay, tình hình an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội cơ bản ổn định; không để phát sinh các vụ việc phức tạp, xảy ra “*bị động, bất ngờ*”. Bảo vệ tuyệt đối an toàn hoạt động của các đồng chí lãnh đạo Đảng, Nhà nước, các sự kiện quan trọng diễn ra trên địa bàn tỉnh, đặc biệt đã bảo vệ tuyệt đối an toàn các hoạt động Hội thảo khoa học Quốc gia “*55 năm Công an nhân dân thực hiện Di chúc Chủ tịch Hồ Chí Minh*”. Triển khai quyết liệt đấu tranh, trấn áp các loại tội phạm⁴². Vi phạm pháp luật về trật tự xã hội được kiểm chế. Số ca tai nạn và va chạm giao thông giảm so với cùng kỳ năm 2023⁴³. Tổ chức Lễ ra mắt lực lượng tham gia bảo vệ an ninh trật tự ở cơ sở tại các huyện, thị xã, thành phố; tập trung triển khai thực hiện Luật căn cước⁴⁴.

Công tác quân sự, quốc phòng địa phương được triển khai tích cực, hoàn thành toàn diện các nhiệm vụ đề ra. Tổ chức tốt đợt ra quân huấn luyện đầu năm; duy trì thực hiện nghiêm chế độ trực sẵn sàng chiến đấu, phòng chống thiên tai, tìm kiếm cứu nạn. Hoàn thành giao, nhận quân năm 2024 đạt 100% chỉ tiêu, đảm bảo công khai, an toàn, đúng luật. Tổ chức thành công diễn tập khu vực phòng thủ huyện Lý Nhân; Đại hội thi đua quyết thắng các cấp trong tỉnh giai đoạn 2019-2024; tổ chức tốt các hoạt động kỷ niệm 70 năm Chiến thắng Điện Biên Phủ (07/5/1954 - 07/5/2024); Kỷ niệm 80 năm Ngày thành lập Quân đội nhân dân Việt Nam (22/12/1944 - 22/12/2024) và 35 năm Ngày hội Quốc phòng toàn dân (22/12/1989 - 22/12/2024). Triển khai Quyết định của Bộ Quốc phòng về việc tổ chức lại cơ quan Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh, Ban Chỉ huy Quân sự cấp huyện và đơn vị trực thuộc Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh.

³⁹ Hiện nay toàn tỉnh có 360/361 trường mầm non, phổ thông công lập của tỉnh đạt chuẩn quốc gia chiếm tỷ lệ 99,72% (mầm non 113/113 trường công lập đạt chuẩn quốc gia; tiểu học 114/114 trường đạt chuẩn quốc gia; THCS có 111/111 trường đạt chuẩn quốc gia; THPT có 22/23 trường đạt chuẩn quốc gia (*còn 01 trường đã được HĐND tỉnh phê duyệt chủ trương đầu tư, UBND tỉnh phê duyệt dự án cải tạo, nâng cấp cơ sở vật chất để công nhận trường đạt chuẩn trong năm học 2024 - 2025*)); trong đó có 261/361 trường đạt chuẩn quốc gia mức độ 2, đạt tỷ lệ 72,3% (*đạt và vượt 12,3% so với chỉ tiêu, nhiệm vụ của Đại hội Đảng bộ tỉnh Hà Nam lần thứ XX đề ra*).

⁴⁰ Toàn tỉnh có 6.722 phòng học mầm non, phổ thông, tỷ lệ kiên cố đạt 99,78% (*ước thực hiện năm 2024 xây mới, bổ sung 243 phòng học với tổng kinh phí 240.397 triệu đồng, sửa chữa 468 phòng học với tổng kinh phí 82.624 triệu đồng.*); có 1.967 phòng học bộ môn các loại, tỷ lệ kiên cố đạt 100% (*ước thực hiện năm 2024, xây mới 113 phòng học bộ môn với tổng kinh phí 122.297 triệu đồng, sửa chữa 87 phòng với tổng kinh phí 31.634 triệu đồng*).

⁴¹ Tuyển mới vào lớp 1 đạt 104,1%; tuyển mới vào lớp 6 đạt 106,87%; tuyển mới các trường THPT có 8.350 học sinh, tuyển mới các trung tâm GDTX là 1.659 học viên (đạt tỷ lệ 80,57% so với học sinh tốt nghiệp THCS năm học 2023-2024).

⁴² Đấu tranh triệt xóa 21 nhóm tội phạm hình sự, bắt 140 đối tượng; điều tra làm rõ 334/422 vụ phạm tội về trật tự xã hội, đạt tỷ lệ 79,15%; phát hiện, xử lý 506 vụ, việc vi phạm pháp luật về kinh tế, tham nhũng, đã khởi tố 76 vụ, 185 bị can; phát hiện, xử lý 613 vụ vi phạm pháp luật về môi trường, tài nguyên, an toàn thực phẩm, đã khởi tố 12 vụ, 14 bị can; triệt phá 17 đường dây mua bán, vận chuyển trái phép chất ma túy, phát hiện, bắt, khởi tố 479 vụ, 652 đối tượng mua bán, vận chuyển, tàng trữ, tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy. (Số liệu từ ngày 15/12/2023 đến ngày 14/12/2024).

⁴³ Tai nạn và va chạm giao thông xảy ra 288 vụ (*tăng 06 vụ = 2,8% so với năm 2023*), hậu quả: Chết 148 người (*tăng 08 người = 5,7%*), bị thương 216 người (*giảm 04 người = 1,8%*). (Số liệu từ ngày 15/12/2023 đến ngày 15/12/2024).

⁴⁴ Đến nay, toàn tỉnh đã cấp thẻ căn cước công dân, căn cước đạt 99,62%, kích hoạt tài khoản định danh điện tử đạt 94,2% (là đơn vị dẫn đầu cả nước).

2. Tập trung làm tốt công tác thanh tra; năm 2024, toàn ngành thanh tra của tỉnh đã triển khai 255 cuộc thanh tra, kiểm tra trong lĩnh vực hành chính và chuyên ngành đối với 1.124 tổ chức, cá nhân; qua thanh tra, kiểm tra đã kịp thời phát hiện và chỉ đạo khắc phục các thiếu sót sai phạm⁴⁵. Chỉ đạo các cấp, các ngành nâng cao chất lượng giải quyết các vụ việc khiếu nại, tố cáo; tham gia tiếp công dân, đối thoại với công dân để xem xét, giải quyết kịp thời, đúng quy định của pháp luật đối với các vụ việc khiếu nại, tố cáo, kiến nghị phản ánh của công dân⁴⁶. Chỉ đạo rà soát, đôn đốc thực hiện các kết luận, kiến nghị của thanh tra, kiểm toán nhà nước, trọng tâm là thực hiện Kế hoạch số 221-KH/TU ngày 08/5/2024 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về việc khắc phục tồn tại, hạn chế và thực hiện thông báo kết luận của Ban Chỉ đạo Trung ương về phòng, chống tham nhũng, tiêu cực. Đẩy mạnh công tác tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật về phòng chống tham nhũng, cho công dân, cán bộ, công chức, viên chức bằng các hình thức thích hợp, đảm bảo thiết thực, hiệu quả.

3. Thường xuyên rà soát, tổng hợp theo quy định các văn bản quy phạm pháp luật⁴⁷. Việc tuyên truyền phổ biến giáo dục pháp luật được quan tâm, hướng về cơ sở. Triển khai có hiệu quả công tác phổ biến, giáo dục pháp luật; hòa giải ở cơ sở; chuẩn tiếp cận pháp luật trong năm 2024. Ban hành Kế hoạch số 79/KH-UBND ngày 16/01/2024 triển khai thực hiện công tác phổ biến, giáo dục pháp luật⁴⁸; hòa giải ở cơ sở và xây dựng xã, phường, thị trấn đạt chuẩn tiếp cận pháp luật năm 2024. Chú trọng công tác quản lý nhà nước về hành chính tư pháp⁴⁹ và hỗ trợ tư pháp, trợ giúp pháp lý, hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp⁵⁰.

4. Tiếp tục đẩy mạnh cải cách hành chính, xây dựng nền hành chính chuyên nghiệp, năng động, phục vụ tốt nhất người dân và doanh nghiệp. Tập trung triển khai Kế hoạch thực hiện Nghị quyết số 17-NQ/TU ngày 15/9/2021 của Tỉnh ủy về đẩy mạnh cải cách hành chính, trọng tâm là hiện đại hóa nền hành chính, hướng đến xây dựng chính quyền số, cải cách thủ tục hành chính, nâng cao chất lượng, trách nhiệm cán bộ, công chức, viên chức, nhất là người đứng đầu cơ

⁴⁵ Qua thanh tra, kiểm tra đã phát hiện 291 tổ chức, cá nhân có sai phạm; tổng sai phạm về kinh tế 69.427,4 triệu đồng. Đã kiến nghị xử lý: Thu hồi về tài khoản tạm giữ của Thanh tra tỉnh 64.767,7 triệu đồng; Giảm trừ quyết toán 60 triệu đồng; Kiến nghị khác 46,7 triệu đồng; Nộp ngân sách nhà nước 4.553,0 triệu đồng các sai phạm chủ yếu là trong lĩnh vực xây dựng cơ bản, kinh doanh xăng dầu, khai thác khoáng sản, thương mại, các mặt hàng thực phẩm, an toàn thực phẩm, chăn nuôi thú y,...

⁴⁶ Trong năm 2024, toàn tỉnh đã tiếp 3.712 lượt người; Các cơ quan hành chính nhà nước đã giải quyết 98/108 vụ việc khiếu nại, tố cáo thuộc thẩm quyền (58/66 vụ việc khiếu nại, 40/42 vụ việc tố cáo), đạt tỷ lệ 90,7%.

⁴⁷ Ban hành 125 văn bản quy phạm pháp luật (34 nghị quyết; 91 quyết định); tổ chức thẩm định 158 dự thảo văn bản quy phạm pháp luật; tham gia đóng góp ý kiến 415 dự thảo văn bản; 100% các hồ sơ đóng góp, thẩm định được thực hiện đúng tiến độ và đúng quy định của pháp luật; thực hiện rà soát 238/238 VBQPPL phải được rà soát; sửa đổi, bổ sung, thay thế, bãi bỏ 41 văn bản.

⁴⁸ Tổ chức được 51 buổi tuyên truyền, phổ biến pháp luật cho 5.610 lượt người tham dự.

⁴⁹ Trên địa bàn toàn tỉnh đã thực hiện trên 44.000 sự kiện hộ tịch trên phần mềm quản lý hộ tịch điện tử, trong đó: Đăng ký khai sinh: 25.492 việc; Đăng ký khai tử: 8.885 việc; Đăng ký kết hôn: 7.697 việc; Cấp 12.820 mã số định danh cá nhân... Tổng số trẻ em được đăng ký khai sinh trong năm là 12.820 trường hợp, trong đó, đăng ký đúng hạn: 12.010 trường hợp, quá hạn 810 trường hợp....

⁵⁰ Các tổ chức hành nghề công chứng đã thực hiện 59.343 hợp đồng, giao dịch, thu phí hơn 24 tỷ đồng; chứng thực bản sao 52.271 văn bản, thu phí trên 298 triệu đồng; chứng thực chữ ký trong giấy tờ, văn bản 2.343 việc, thu phí 23,43 triệu đồng; nộp NSNN 2,574 tỷ đồng. Thực hiện 110 cuộc đấu giá; trong đó có 21 cuộc đấu giá tài sản đấu giá là quyền sử dụng đất để giao đất có thu tiền sử dụng đất hoặc cho thuê đất và 89 cuộc đấu giá là tài sản khác với giá khởi điểm là 1.492.577.614.614 đồng, Tổng giá bán là 1.661.079.474.044 đồng, chênh lệch 168.501.859.430 đồng so với giá khởi điểm.

quan, đơn vị, gắn với tăng cường kỷ luật, kỷ cương hành chính giai đoạn 2021-2025⁵¹. Duy trì hoạt động hiệu quả Trung tâm phục vụ hành chính công của tỉnh và bộ phận tiếp nhận và trả kết quả cấp huyện, cấp xã.

Tập trung triển khai thực hiện các mục tiêu, nhiệm vụ, giải pháp thúc đẩy chuyển đổi số trên địa bàn tỉnh theo Nghị quyết số 24-NQ/TU ngày 25/4/2022 của Tỉnh ủy về chuyển đổi số tỉnh Hà Nam đến năm 2025, định hướng đến năm 2030 với cả 03 trụ cột: Xây dựng chính quyền số, phát triển kinh tế số và xã hội số⁵². Thực hiện hiệu quả cơ chế một cửa trong giải quyết các thủ tục hành chính (TTHC). 100% các TTHC được cập nhật đầy đủ, kịp thời trên Cổng Thông tin điện tử của tỉnh, Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính tỉnh Hà Nam. Tiếp tục triển khai thực hiện có hiệu quả các nhiệm vụ Đề án số 06 của Chính phủ về phát triển ứng dụng dữ liệu về dân cư, định danh và xác thực điện tử phục vụ chuyển đổi số quốc gia giai đoạn 2022 - 2025, tầm nhìn đến năm 2030⁵³.

Hoàn thiện Đề án sắp xếp đơn vị hành chính cấp huyện, cấp xã của tỉnh Hà Nam giai đoạn 2023-2025 trình cấp có thẩm quyền phê duyệt và đã được thông qua tại Nghị quyết số 1288/NQ-UBTVQH15 ngày 14/11/2024 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

5. Công tác phòng, chống tham nhũng, thực hành tiết kiệm, chống lãng phí được lãnh đạo, chỉ đạo và triển khai thực hiện nghiêm túc; tăng cường công khai, minh bạch trong tổ chức, hoạt động về: tình hình kinh tế - xã hội, cơ chế chính sách, thủ tục hành chính, các chế độ, định mức, tiêu chuẩn... gắn với việc thực hiện quy chế dân chủ ở cơ sở. Xây dựng và triển khai kế hoạch tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật về phòng, chống tham nhũng năm 2024 trên địa bàn tỉnh.

V. CÔNG TÁC CHỈ ĐẠO ĐIỀU HÀNH CỦA UBND TỈNH

Năm 2024, UBND tỉnh bám sát, chấp hành nghiêm sự lãnh đạo, chỉ đạo của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ, thực hiện đầy đủ, nghiêm túc quy chế làm việc của Tỉnh ủy, Quy chế phối hợp giữa Thường trực HĐND tỉnh, UBND tỉnh, Ban Thường trực Ủy ban MTTQ tỉnh. Công tác chỉ đạo, điều hành sâu sát, quyết

⁵¹ Tiếp tục hướng dẫn, đôn đốc các Sở, ngành kịp thời kiện toàn chức năng, nhiệm vụ, cơ cấu tổ chức bộ máy của các tổ chức hành chính, đơn vị sự nghiệp công lập theo quy định của Chính phủ và hướng dẫn của Bộ, ngành có liên quan; gắn với xây dựng đề án điều chỉnh vị trí việc làm của các đơn vị sau khi thực hiện sắp xếp tổ chức bộ máy, kiện toàn chức năng, nhiệm vụ. Thực hiện tinh giản biên chế cho 32 trường hợp với tổng số kinh phí trên 5,4 tỷ đồng. Phê duyệt cơ cấu ngạch công chức, cơ cấu hạng chức danh nghề nghiệp viên chức của các Sở, ban, ngành, đơn vị sự nghiệp công lập trực thuộc UBND tỉnh; cơ cấu ngạch công chức, cơ cấu hạng chức danh nghề nghiệp viên chức của các cơ quan, đơn vị thuộc 06 huyện, thị xã, thành phố.

⁵² 100% các xã, phường, thị trấn có hạ tầng mạng cáp quang băng rộng đến tận thôn, tổ dân phố; 100% khu vực dân cư được phủ sóng thông tin di động 3G, 4G; Viettel Hà Nam đang triển khai phủ sóng mạng 5G tại một số khu vực. Hệ thống hội nghị truyền hình gồm 116 điểm cầu, kết nối với Chính phủ, hoạt động thường xuyên, mang lại hiệu quả, tiết kiệm thời gian, chi phí. Tỷ lệ xử lý văn bản, hồ sơ công việc, ký số văn bản điện tử trong việc gửi, nhận trên môi trường mạng được tăng cường. Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính tỉnh Hà Nam đã được các cấp chính quyền quan tâm thúc đẩy sử dụng, tiết kiệm thời gian, chi phí cho người dân và doanh nghiệp (Từ 01/01/2024 đến 31/10/2024: Tỷ lệ nộp hồ sơ trực tuyến đạt 84,8%; tỷ lệ hồ sơ thanh toán trực tuyến đạt 77,9%; trong đó đứng đầu cả nước về tỷ lệ hồ sơ trực tuyến toàn trình (đạt 66,6%, trung bình cả nước đạt 17%)). Phát triển kinh tế số và xã hội số ngày càng được chú trọng. Tỷ lệ người dân từ 15 tuổi trở lên có tài khoản thanh toán điện tử đạt gần 90%. Việc cung cấp chữ ký số cho người dân ở độ tuổi trưởng thành đang được thúc đẩy mạnh mẽ. Tổ công nghệ số cộng đồng đã được thành lập đạt 100% và thường xuyên tổ chức hướng dẫn người dân cài đặt, sử dụng dịch vụ số phục vụ cho nhu cầu thiết yếu.

⁵³ Thường xuyên cập nhật, làm sạch dữ liệu dân cư, đảm bảo “đúng, đủ, sạch, sống”. Tiếp tục phối hợp triển khai 02 dịch vụ liên thông tại 109/109 xã, phường, thị trấn.

liệt, bao quát toàn diện mọi lĩnh vực của đời sống xã hội, hướng về cơ sở, nắm bắt thông tin và chỉ đạo xử lý các vấn đề phát sinh nhanh chóng, kịp thời.

Ban hành Chương trình công tác và chỉ đạo các cấp, các ngành chủ động, tích cực triển khai nhiệm vụ năm 2024 ngay từ những ngày đầu, tháng đầu của năm. Bên cạnh các nhiệm vụ thường xuyên, đã chỉ đạo các ngành, các cấp tiếp tục tập trung thực hiện quyết liệt, hiệu quả các Nghị quyết chuyên đề của Tỉnh ủy và Kế hoạch tổ chức triển khai thực hiện của UBND tỉnh; tổ chức cho nhân dân đón Tết Giáp Thìn vui tươi, lành mạnh, an toàn và tiết kiệm; quyết liệt chỉ đạo các Sở, ban, ngành, địa phương tập trung ứng phó, khắc phục hậu quả cơn bão số 3 Yagi và mưa, lũ sau bão; khẩn trương cụ thể hóa các cơ chế, chính sách, pháp luật của Trung ương tại địa phương; tập trung nguồn lực triển khai thực hiện Quy hoạch tỉnh thời kỳ 2021-2030, tầm nhìn đến năm 2050; tích cực phối hợp với các Đoàn Kiểm toán, Thanh tra, kiểm tra, giám sát về làm việc tại tỉnh.

Tiếp tục theo dõi tình hình thực hiện nhiệm vụ do Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ giao. Đôn đốc nâng cao ý thức trách nhiệm trong thi hành nhiệm vụ, công vụ của cán bộ, công chức, viên chức trên địa bàn tỉnh, nhất là trách nhiệm người đứng đầu; tăng cường công khai, minh bạch trong chỉ đạo, điều hành, tạo sự đồng thuận xã hội.

Đánh giá chung:

Năm 2024, tình hình kinh tế - xã hội của tỉnh được duy trì ổn định và có bước phát triển. Tổng sản phẩm trong tỉnh tăng 10,93% so với cùng kỳ năm 2023 (*xếp thứ 2 vùng Đồng bằng sông Hồng và thứ 5 toàn quốc*); 15/16 chỉ tiêu đạt và vượt kế hoạch đề ra⁵⁴. Hoạt động xuất khẩu tăng khá, du lịch đạt kết quả cao; các ngành thương mại, dịch vụ, sản xuất nông nghiệp duy trì ổn định. Công tác thu hút đầu tư được quan tâm, tổ chức thành công các Đoàn xúc tiến đầu tư trong và ngoài nước. Tình hình dịch bệnh trên địa bàn tỉnh được kiểm soát tốt; hoạt động của doanh nghiệp từng bước được phục hồi. Văn hoá - xã hội có nhiều hoạt động sôi nổi. Đặc biệt, Hà Nam tiếp tục giành được “*Giải thưởng thành tựu đặc biệt năm 2024*” và vinh danh “*Điểm đến du lịch mới nổi hàng đầu Châu Á*” năm 2024 do Tổ chức Giải thưởng du lịch thế giới World Travel Awards bình chọn. Giáo dục - đào tạo tiếp tục duy trì thành tích cao. Các chính sách đảm bảo an sinh xã hội được triển khai kịp thời, thiết thực, đúng đối tượng. Quốc phòng, an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội được giữ vững, đời sống Nhân dân ổn định.

Bên cạnh kết quả đã đạt được, vẫn còn một số tồn tại, hạn chế cần tập trung chỉ đạo, khắc phục:

- Công tác chỉ đạo, triển khai thực hiện các chương trình, đề án thực hiện Nghị quyết chuyên đề của Tỉnh ủy, Ban Thường vụ Tỉnh ủy ở một số địa phương, đơn vị còn chậm; chất lượng còn hạn chế.

⁵⁴ Riêng chỉ tiêu cơ cấu kinh tế: tuy đã chuyển dịch theo hướng tích cực tăng tỷ trọng ngành công nghiệp - xây dựng và dịch vụ (năm 2023: 92,7%; năm 2024: 93,11%), giảm tỷ trọng ngành Nông, lâm nghiệp, thủy sản (năm 2023: 7,3%, năm 2024: 6,89%) nhưng vẫn chưa đạt so với kế hoạch đề ra (theo KH năm 2024: ngành công nghiệp - xây dựng và dịch vụ 93,5%, ngành Nông, lâm nghiệp, thủy sản 6,5%).

- Hoạt động sản xuất kinh doanh của doanh nghiệp vẫn còn nhiều khó khăn⁵⁵; số doanh nghiệp giải thể, ngừng hoạt động hoặc thu hẹp sản xuất kinh doanh tăng so với cùng kỳ năm 2023.

- Tiến độ xây dựng Kế hoạch thực hiện Quy hoạch tỉnh còn chậm; thủ tục đầu tư của một số dự án còn kéo dài; công tác giải phóng mặt bằng còn nhiều khó khăn, vướng mắc.

- Việc xử lý tồn tại trong quản lý đất đai ở một số địa phương chưa được chú trọng; tiến độ cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, nhất là đất nông nghiệp sau dồn đổi còn chậm; xử lý ô nhiễm môi trường; việc nâng cao chất lượng nước sinh hoạt chưa tạo chuyển biến rõ nét.

- Tình hình tội phạm, an ninh nông thôn, an ninh tôn giáo còn tiềm ẩn nhiều yếu tố phức tạp. Việc giải quyết đơn, thư khiếu nại, tố cáo có vụ việc còn chậm; việc giải quyết ý kiến, kiến nghị của cử tri có việc còn kéo dài; việc khắc phục kết luận thanh tra, kiểm tra, kiểm toán chưa dứt điểm.

- Công tác cải cách hành chính, chuyển đổi số chuyển biến chậm. Sự phối hợp giữa các cấp, các ngành có lúc chưa đồng bộ, thiếu chặt chẽ; chất lượng tham mưu của một số Sở, ngành còn hạn chế, ảnh hưởng đến công tác lãnh đạo, chỉ đạo điều hành của tỉnh.

Trên đây là báo cáo kết quả thực hiện nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội năm 2024; Ủy ban nhân dân tỉnh trân trọng báo cáo./.

Nơi nhận:

- Thường trực Tỉnh ủy;
- Chủ tịch, các PCT UBND tỉnh;
- Các Sở, ban, ngành, đoàn thể thuộc tỉnh;
- UBND các huyện, thị xã, thành phố;
- VPUB: LĐVP, các CV;
- Lưu: VT, TH(L).

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**

Trương Quốc Huy

⁵⁵ Tác động của nền kinh tế thế giới và trong nước ảnh hưởng đến kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh của các doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh (*chủ yếu là doanh nghiệp vừa và nhỏ và doanh nghiệp xuất khẩu có thị trường Châu Âu, Mỹ*).